| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ Q**<br>**TỈNH QUẢNG TRỊ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 02/2022/HS-ST
Ngày: 22-3-2022.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH QUẢNG TRỊ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Hạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Kim Hoa và bà Trần Thị Minh Phúc.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Liên - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Q

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q tham gia phiên Tòa*:** Bà Phạm Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị Hồng P**, sinh ngày 06 tháng 01 năm 1992, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố 1, phường 2, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1962 và bà Lê Thị H, sinh năm 1963, trú tại: Thôn T, xã H, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; chồng: Cao Thành T, sinh năm 1983; con: Có 02 con, con lớn nhất 08 tuổi, con nhỏ nhất 04 tuổi. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Thị Hồng P bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2021 đến ngày 24/01/2022 tại nhà tạm giữ - Công an thị xã Q. Ngày 24/01/2022 được thay thế bằng biện pháp tạm giam bằng bảo lĩnh. (Có mặt tại phiên tòa).

*- Người tham gia tố tụng khác:*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Cao Thành T, sinh năm 1983; địa chỉ: Khu phố 1, phường 2, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 28/10/2021, Nguyễn Thị Hồng P điều khiển xe máy nhãn hiệu ESPERO, màu đỏ đen BKS 74AD-014.02 đi từ nhà lên khu vực ga thị xã Q tìm gặp và mua của người đàn ông tên T(không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) 08 viên ma túy tổng hợp được bỏ trong 01 đoạn ống nhựa màu tím với giá 800.000 đồng. Sau đó, P cất giấu ma túy vào người rồi chạy xe về nhà. Khoảng 20 phút sau, P lấy ma túy ở trong người ra cầm trên tay phải rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu ESPERO, màu đỏ đen BKS 74AD-014.02 đi từ nhà đến khu phố 4, phường 3 thị xã Q mục đích thuê phòng để sử dụng ma túy. Khi P đang chạy xe đến đoạn trước số nhà 19, đường Trần Bình Trọng thuộc khu phố 4, phường 3 thị xã Q thì bị lực lượng Công an thị xã Q phát hiện, bắt quả tang và thu giữ của P 08 viên nén màu hồng. (Bút lục số: 13-16; 69-83)

Tại Kết luận giám định số 1079/KLGĐ-KTHS ngày 02/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: *"08 viên nén màu hồng, hình trụ tròn được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT1 gửi đến giám định có khối lượng 0,8261g là ma túy loại Methamphetamine".* (Bút lục số: 38)

Tại bản cáo trạng số số 02/CT-VKS-TXQT ngày 09/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Hồng P về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hồng P phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 điều 54 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng P từ 09 tháng tù đến 11 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2021 đến ngày 24/01/2022.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) túi niêm phong có ký hiệu PS3A 1928236, có hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị và có chữ ký của những người tham gia niêm phong.

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị tuyên bị cáo Nguyễn Thị Hồng P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thị Hồng P không tranh luận gì, thừa nhận hành vi phạm tội của mình và nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình. Trong lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Thị Hồng P xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 28/10/2021, Công an thị xã Q đang tuần tra tại đoạn đường trước số nhà 19 Trần Bình Trọng, thuộc khu phố 4, phường 3, thị xã Q thì phát hiện Nguyễn Thị Hồng P có hành vi tàng trữ 08 viên nén màu hồng để trong ống nhựa màu tím cầm trên tay. Tại bản kết luận giám định số 1079/KLGĐ-KTHS ngày 02/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: '08 viên nén màu hồng, hình trụ tròn được niêm phong trong phòng bì ký hiệu MT1 gửi đến giám định có khối lượng 0,8261g là ma túy loại Methamphetamine". Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323 của Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị Hồng P đã khai nhận vào ngày 28/10/2021 bị cáo đã điều khiển xe máy nhãn hiệu ESPERO, màu đỏ đen BKS 74AD-014.02 đi từ nhà lên khu vực ga thị xã Q tìm gặp và mua của người đàn ông tên T08 viên ma túy tổng hợp được bỏ trong 01 đoạn ống nhựa màu tím với giá 800.000 đồng. Sau đó, bị cáo P cất giấu ma túy vào người rồi chạy xe về nhà. Khoảng 20 phút sau, bị cáo P lấy ma túy ở trong người ra cầm trên tay phải rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu ESPERO, màu đỏ đen BKS 74AD-014.02 đi từ nhà đến khu phố 4, phường 3 thị xã Q mục đích thuê phòng để bị cáo P sử dụng ma túy, không có mục đích mua bán; lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Hồng P đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q truy tố bị cáo Nguyễn Thị Hồng P theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng P là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được pháp luật, nhưng lại thực hiện hành vi mua ma túy về nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Hồng P là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an, gây ảnh hưởng xấu đến dư luận quần chúng nhân dân sinh sống trên địa bàn, cần lên mức án xử phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng P không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Qúa trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự; Ông bà nội bị cáo là người có công với cách mạng, được nhà nước tặng huân chương kháng chiến trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt; bị cáo là phụ nữ, có con nhỏ rất cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng của người mẹ; bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, khi lượng hình cần căn cứ

khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Trong quá trình điều tra công an đã thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, bên trong có 01 sim điện thoại có số thuê bao: 0777555380; 01 căn cước công dân số 045192000942 mang tên Nguyễn Thị Hồng P là tài sản, giấy tờ của Nguyễn Thị Hồng P; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, màu đỏ đen, BKS 74AD-014.02 đã qua sử dụng là tài sản của anh Cao Thành T. Trong quá trình điều tra công an đã xác minh các tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Hồng P và anh Cao Thành T là chủ sở hữu. Tại phiên tòa, bị cáo P không có ý kiến gì; anh Cao Thành T vắng mặt tại phiên tòa nhưng tài liệu trong hồ sơ thể hiện không có yêu cầu gì. Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 (Một) túi niêm phong có ký hiệu PS3A 1928236, có hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị và có chữ ký của những người tham gia niêm phong, hiện đang tạm giữ tại Kho vật chứng của Chi cục thi hành án hình sự thị xã Q theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/02/2022 giữa Công an thị xã Q với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q là vật cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy. (*Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự).*

[6] Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, cần tiếp tục ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng P phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng P 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2021 đến ngày 24/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (Một) túi niêm phong có ký hiệu PS3A 1928236, có hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị và có chữ ký của những người tham gia niêm phong. (*Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/02/2022 giữa Công an thị xã Q và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q).*

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thị Hồng P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thị xã Q;
- Công an thị xã Q;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS thị xã Q;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**Phan Thị Hạnh**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Kim Hoa** **Trần Thị Minh Phúc** **Phan Thị Hạnh**